

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/BC- FLC

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2021

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(năm 2020)

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN FLC** (“Công ty/Tập đoàn FLC”)
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 29, Tòa nhà Bamboo Airways, Số 265 Đường Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại : 024.37711111 Fax: Email:
- Vốn điều lệ: 7.099.978.070.000 VND  
(Bằng chữ: Bảy nghìn không trăm chín mươi chín tỷ chín trăm bảy mươi tám triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: FLC
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2020/NQ-ĐHĐCĐ-FLC	09/06/2020	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC năm 2019</li><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2019</li></ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020</li> <li>- Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019 của Công ty</li> <li>- Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2019 và Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế của Công ty</li> <li>- Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty</li> <li>- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty</li> <li>- Phê duyệt mức thù lao năm 2020 của thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Công ty</li> </ul>
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc phê duyệt các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan của Công ty</li> <li>- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt việc thực hiện các giao dịch tài chính giữa Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan</li> <li>- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</li> <li>- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty của Ông Lê Bá Nguyên kể từ ngày 09/06/2020</li> <li>- Miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát Công ty đối với Bà Trần Thị Tố Dung và Bà Lương Thu Phượng kể từ ngày 09/06/2020</li> <li>- Bầu bổ sung Bà Bùi Hải Huyền làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021 kể từ ngày 09/06/2020.</li> <li>- Bầu bổ sung Ông Phạm Anh Dũng và Ông Nguyễn Đăng Vụ làm thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2016 – 2021 kể từ ngày 09/06/2020</li> </ul>

**II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):****1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):**

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trịnh Văn Quyết	Chủ tịch		
2	Bà Hương Trần Kiều Dung	Phó Chủ tịch thường trực		
3	Ông Lê Thành Vinh	Phó Chủ tịch		28/7/2020
4	Bà Bùi Hải Huyền	Thành viên	09/06/2020	
5	Ông Lã Quý Hiển	Thành viên		
6	Ông Lê Bá Nguyên	Thành viên		09/06/2020

**2. Các cuộc họp HDQT:**

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trịnh Văn Quyết	74/74	100%	
2	Bà Hương Trần Kiều Dung	74/74	100%	
3	Ông Lê Thành Vinh	48/74	64,86%	Miễn nhiệm thành viên HDQT kể từ ngày 28/7/2020

4	Bà Bùi Hải Huyền	26/74	35,14%	Được bầu bổ sung thành viên HĐQT kể từ ngày 09/06/2020
5	Ông Lã Quý Hiển	74/74	100%	
6	Ông Lê Bá Nguyên	47/74	63,51%	Miễn nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 09/06/2020

**3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:**

HĐQT thường xuyên theo dõi hoạt động điều hành của BTGD để đảm bảo tuân thủ và phù hợp các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, 2020 và các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành trong năm 2020. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019, Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2020, Báo cáo thường niên năm 2019, các Báo cáo tài chính Quý 1, Quý 2, bán niên soát xét và Quý 3 năm 2020;
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 vào ngày 09/06/2020;
- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2020;
- Thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng đảm bảo vượt và đúng tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí;
- Khai thác, vận hành các Dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động;
- Nghiên cứu và triển khai các Dự án mới có tiềm năng;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;
- Giám sát hoạt động quản lý của BTGD nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra.

**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có**

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):**

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2020/NQ-HĐQT-FLC	08/01/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn FLC làm tài sản bảo đảm cho khoản cấp tín dụng của Tập đoàn FLC tại Ngân hàng BIDV
2.	01A-1/2020/NQ-HĐQT-FLC	08/01/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Tập đoàn FLC làm tài sản đảm bảo bổ sung cho khoản vay tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Thăng Long
3.	01A-2/2020/NQ-HĐQT-FLC	08/01/2020	Thông qua tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn thực hiện hạng mục dự án khách sạn tỉnh Gia Lai
4.	01A/2020/NQ-HĐQT-FLC	10/01/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
5.	02/2020/NQ-HĐQT-FLC	11/01/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT
6.	03/2020/NQ-HĐQT-FLC	11/01/2020	Thông qua việc tái cơ cấu Ban chiến lược kinh doanh
7.	04/2020/NQ-HĐQT-FLC	11/01/2020	Thông qua việc sáp nhập Ban đào tạo và phát triển hệ thống vào Ban Nhân sự
8.	05/2020/NQ-HĐQT-FLC	11/01/2020	Thông qua việc sáp nhập Ban Đối ngoại vào Văn phòng Tập đoàn
9.	05A/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/01/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
10.	06/2020/NQ-HĐQT-FLC	16/01/2020	Thông qua việc giải thể văn phòng HĐQT

11.	06A/2020/NQ-HĐQT-FLC	20/01/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản của Tập đoàn FLC để đảm bảo nghĩa vụ tài chính của Công ty TNHH Một Thành viên FLC Land.
12.	06B/2020/NQ-HĐQT-FLC	20/01/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản của Tập đoàn FLC để đảm bảo nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bình Định.
13.	07/2020/NQ-HĐQT-FLC	22/01/2020	Thông qua việc sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin vào Văn phòng tập đoàn - Tập đoàn FLC
14.	08/2020/NQ-HĐQT-FLC	22/01/2020	Thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với Ông Đỗ Như Tuấn
15.	09/2020/NQ-HĐQT-FLC	31/01/2020	Thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với Bà Nguyễn Bình Phương
16.	10/2020/NQ-HĐQT-FLC	31/01/2020	Thông qua việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với Ông Nguyễn Thiện Phú
17.	10A/2020/NQ-HĐQT-FLC	04/02/2020	Thông qua việc chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện tại Hà Nội của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Hạ Long
18.	11/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/02/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
19.	12/2020/NQ-HĐQT-FLC	28/02/2020	Thay đổi người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp tại Công ty TNHH FLC Quảng Bình Beach & Golf resort

20.	13/2020/NQ-HDQT-FLC	28/02/2020	Chấp thuận đề nghị thôi giữ chức vụ Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc Công ty TNHH FLC Quảng Bình Beach & Golf resort
21.	14/2020/NQ-HDQT-FLC	28/02/2020	Bổ nhiệm Chủ tịch Công ty kiêm Giám đốc Công ty TNHH FLC Quảng Bình Beach & Golf resort
22.	15/2020/NQ-HDQT-FLC	28/02/2020	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH FLC Quảng Bình Beach & Golf resort
23.	16/2020/NQ-HDQT-FLC	03/03/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
24.	17/2020/NQ-HDQT-FLC	05/03/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Tập đoàn FLC để làm tài sản bổ sung cho khoản vay của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Quảng Ninh
25.	17A/2020/NQ-HDQT-FLC	10/03/2020	Thông qua việc tham gia đấu thầu & phê duyệt hồ sơ dự thầu để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án tại Vũng Tàu
26.	18/2020/NQ-HDQT-FLC	16/03/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
27.	19/2020/NQ-HDQT-FLC	16/03/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
28.	20/2020/NQ-HDQT-FLC	18/03/2020	Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Bà Hương Trần Kiều Dung
29.	21/2020/NQ-HDQT-FLC	18/03/2020	Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc đối với Bà Bùi Hải Huyền

30.	22/2020/NQ-HĐQT-FLC	18/03/2020	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn FLC
31.	23/2020/NQ-HĐQT-FLC	24/03/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
32.	24/2020/NQ-HĐQT-FLC	01/04/2020	Thông qua phương án cơ cấu nợ lại thời gian trả nợ chịu ảnh hưởng do dịch Covid – 19 và chấp thuận việc tiếp tục sử dụng các tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Tập đoàn FLC để bảo đảm cho các khoản vay của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Quảng Ninh
33.	25/2020/NQ-HĐQT-FLC	01/04/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
34.	26/2020/NQ-HĐQT-FLC	01/04/2020	Thông qua việc Tập đoàn FLC bảo lãnh cho Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Woori Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội
35.	26A/2020/NQ-HĐQT-FLC	06/04/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc sở hữu của Tập đoàn FLC làm tài sản bảo đảm bổ sung cho nghĩa vụ tài chính của Công ty TNHH Một Thành viên FLC Land phát sinh tại Ngân hàng TMCP Quốc dân - Chi nhánh Hà Nội
36.	27/2020/NQ-HĐQT-FLC	06/04/2020	Lùi thời gian tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tập đoàn FLC năm 2020
37.	28/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/04/2020	Thông qua phương án cơ cấu lại khoản nợ và gia hạn trả nợ tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Chi nhánh Quy Nhơn



38.	28A/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/04/2020	Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT
39.	29/2020/NQ-HĐQT-FLC	16/04/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
40.	30/2020/NQ-HĐQT-FLC	29/04/2020	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020
41.	31/2020/NQ-HĐQT-FLC	04/05/2020	Thay đổi địa chỉ chi nhánh Tập đoàn FLC tại Thành phố Hồ Chí Minh
42.	32/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/05/2020	Thông qua việc thôi giữ chức vụ PTGD đối với Bà Trần Thị My Lan
43.	32A/2020/NQ-HĐQT-FLC	19/05/2020	Thông qua Tổng mức đầu tư và cơ cấu nguồn vốn để thực hiện đầu tư dự án: Tổ hợp thương mại, dịch vụ vui chơi giải trí nhà phố của Tập đoàn FLC tại tỉnh KonTum
44.	33/2020/NQ-HĐQT-FLC	20/05/2020	Phân công công tác đối với Thành viên HĐQT
45.	33A/2020/NQ-HĐQT-FLC	24/05/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Tập đoàn FLC để đảm bảo khoản vay tại Ngân hàng TMCP Quân đội
46.	33B/2020/NQ-HĐQT-FLC	25/05/2020	Thông qua phương án nhận cấp tín dụng của Tập đoàn FLC tại Ngân hàng TMCP Phương Đông - Chi nhánh Hà Nội
47.	34/2020/NQ-HĐQT-FLC	27/05/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản là Quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của Tập đoàn FLC làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt phát sinh tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Thăng Long

48.	35/2020/NQ-HĐQT-FLC	28/05/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
49.	35A/2020/NQ-HĐQT-FLC	02/06/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Tập đoàn FLC để bảo đảm cho các nghĩa vụ tài chính của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân – Chi nhánh Quảng Ninh
50.	36/2020/NQ-HĐQT-FLC	03/06/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản là quyền sử dụng đất thuộc sở hữu của Tập đoàn FLC làm tài sản đảm bảo cho nghĩa vụ tài chính của Công ty TNHH Cemaco Việt Nam
51.	37/2020/NQ-HĐQT-FLC	24/06/2020	Thông qua chủ trương ký Hợp đồng tổng thầu Dự án FLC Diamond 72 Tower với Công ty CP Xây dựng FLC Faros
52.	38/2020/NQ-HĐQT-FLC	26/06/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
53.	39/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/7/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
54.	39A/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/7/2020	Thông qua phương án nhận cấp tín dụng của Công ty tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Khánh Hòa
55.	40/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/7/2020	Thông qua phương án nhận cấp tín dụng của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội Chi nhánh Quảng Ninh
56.	41/2020/NQ-HĐQT-FLC	21/7/2020	Phê duyệt về việc tham gia đấu giá tài sản trên đất chuyển nhượng quyền sử dụng đất diện tích đất 161.103,3 m <sup>2</sup> tại huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

57.	42/2020/NQ-HĐQT-FLC	27/7/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
58.	42A/2020/NQ-HĐQT-FLC	27/7/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
59.	43/2020/NQ-HĐQT-FLC	29/7/2020	Bổ nhiệm Bà Đặng Thị Lưu Vân giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty
60.	43A/2020/NQ-HĐQT-FLC	03/8/2020	Thông quá việc tái cấp hạn mức vay vốn của Công ty TNHH Một thành viên FLC Land tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Tây Đô
61.	44/2020/NQ-HĐQT-FLC	17/8/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
62.	45/2020/NQ-HĐQT-FLC	18/8/2020	Thay đổi người đại diện theo ủy quyền quản lý toàn bộ phần vốn tại Công ty TNHH BOT Khai Thác Quản Lý Bãi Biền FLC Sầm Sơn
63.	46/2020/NQ-HĐQT-FLC	18/8/2020	Miễn nhiệm Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH BOT Khai Thác Quản Lý Bãi Biền FLC Sầm Sơn
64.	47/2020/NQ-HĐQT-FLC	18/8/2020	Bổ nhiệm Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH BOT Khai Thác Quản Lý Bãi Biền FLC Sầm Sơn
65.	48/2020/NQ-HĐQT-FLC	18/8/2020	Thay đổi người đại diện theo pháp luật Công ty TNHH BOT Khai Thác Quản Lý Bãi Biền FLC Sầm Sơn
66.	49/2020/NQ-HĐQT-FLC	19/8/2020	Bổ nhiệm PTGD Lê Thị Trúc Quỳnh

67.	50/2020/NQ-HĐQT-FLC	19/8/2020	Phê duyệt về việc tham gia đấu giá tài sản tại xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình để thực hiện dự án Xây dựng công viên động vật hoang dã FLC Quảng Bình
68.	51/2020/NQ-HĐQT-FLC	25/8/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc sở hữu của Tập đoàn FLC làm tài sản đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Quốc dân
69.	52/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/9/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
70.	53/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/9/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty làm tài sản bảo đảm cho nghĩa vụ tài chính của Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt phát sinh tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam
71.	54/2020/NQ-HĐQT-FLC	16/9/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
72.	54B/2020/NQ-HĐQT-FLC	21/9/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
73.	54A/2020/NQ-HĐQT-FLC	01/10/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
74.	55/2020/NQ-HĐQT-FLC	02/10/2020	Thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Công ty TNHH Một Thành Viên Quản Lý Khách Sạn Và Khu Nghỉ Dưỡng FLC
75.	56/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/10/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT chuyển nhượng quyền sử dụng đất dự án FLC Quảng Bình
76.	57/2020/NQ-HĐQT-FLC	15/10/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phục vụ việc tưới cỏ tại dự án Sân Golf Ngôi sao Hạ Long

77.	58/2020/NQ-HĐQT-FLC	30/10/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
78.	58A/2020/NQ-HĐQT-FLC	30/10/2020	Thông qua việc tái chấp hạn mức tín dụng của Công ty TNHH Một thành viên FLC Land tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Hà Nội
79.	58B/2020/NQ-HĐQT-FLC	01/11/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
80.	59/2020/NQ-HĐQT-FLC	02/11/2020	Bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Đỗ Việt Hùng
81.	60/2020/NQ-HĐQT-FLC	02/11/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
82.	60A/2020/NQ-HĐQT-FLC	02/11/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
83.	61/2020/NQ-HĐQT-FLC	02/11/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
84.	61A/2020/NQ-HĐQT-FLC	06/11/2020	Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT dự án Quảng Bình
85.	61B/2020/NQ-HĐQT-FLC	09/11/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
86.	62/2020/NQ-HĐQT-FLC	10/11/2020	Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty CP đầu tư và phát triển Azpro Gia Lai
87.	62A/2020/NQ-HĐQT-FLC	10/11/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Công ty làm tài sản đảm bảo cho khoản cấp tín dụng
88.	63/2020/NQ-HĐQT-FLC	10/11/2020	Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty CP Thương mại và Dịch vụ GLA

89.	64/2020/NQ-HĐQT-FLC	10/11/2020	Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty CP Dịch vụ và phát triển Tây Nguyên
90.	65/2020/NQ-HĐQT-FLC	10/11/2020	Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty CP đầu tư Thương mại Tổng hợp Braha
91.	65A/2020/NQ-HĐQT-FLC	12/11/2020	Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT
92.	65B/2020/NQ-HĐQT-FLC	12/11/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
93.	66/2020/NQ-HĐQT-FLC	16/11/2020	Thông qua một số nội dung thuộc thẩm quyền HĐQT liên quan tới dự án Đak Đoa, tỉnh Gia Lai
94.	67/2020/NQ-HĐQT-FLC	26/11/2020	Thông qua việc sửa đổi phương án phát hành trái phiếu năm 2018 của Tập đoàn FLC
95.	68/2020/NQ-HĐQT-FLC	01/12/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
96.	69/2020/NQ-HĐQT-FLC	01/12/2020	Thay đổi đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính cho năm tài chính 2020 của Công ty
97.	70/2020/NQ-HĐQT-FLC	01/12/2020	Thông qua việc TĐ FLC tham gia đấu giá lần 2 tài sản trên đất và quyền sử dụng đất để cho thuê đất thực hiện dự án Sân golf Đak Đoa
98.	71/2020/NQ-HĐQT-FLC	01/12/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
99.	71A/2020/NQ-HĐQT-FLC	04/12/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT

100.	72/2020/NQ-HĐQT-FLC	09/12/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
101.	73/2020/NQ-HĐQT-FLC	16/12/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
102.	74/2020/NQ-HĐQT-FLC	17/12/2020	Thông qua phương án nhận cấp tín dụng của Tập đoàn FLC tại Ngân hàng BIDV Quảng Bình
103.	75/2020/NQ-HĐQT-FLC	17/12/2020	Thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT
104.	76/2020/NQ-HĐQT-FLC	12/24/2020	Thông qua việc sử dụng tài sản thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn FLC làm tài sản bảo đảm cho khoản cấp tín dụng của Tập đoàn FLC tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Hà Nội

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Ông Nguyễn Chí Cương	Trưởng ban kiểm soát		Cử nhân kinh tế
2.	Ông Phạm Anh Dũng	Thành viên Ban Kiểm soát	Bầu bổ sung kể từ ngày 09/06/2020	Thạc sĩ Tài chính – Ngân hàng
3.	Ông Nguyễn Đăng Vụ	Thành viên Ban Kiểm soát	Bầu bổ sung kể từ ngày 09/06/2020	Cử nhân kinh tế

4.	Bà Trần Thị Tố Dung	Thành viên Ban Kiểm soát	Miễn nhiệm kể từ ngày 09/06/2020	Thạc sĩ Kế toán Quốc tế
5.	Bà Lương Thu Phượng	Thành viên Ban Kiểm soát	Miễn nhiệm kể từ ngày 09/06/2020	Thạc sĩ Kinh tế

## 2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Chí Cường	2	100%	100%	
2	Ông Phạm Anh Dũng	1	50%	50%	Bầu bổ sung kể từ ngày 09/06/2020
3	Ông Nguyễn Đăng Vượng	1	50%	50%	Bầu bổ sung kể từ ngày 09/06/2020
4	Bà Trần Thị Tố Dung	1	50%	50%	Miễn nhiệm kể từ ngày 09/06/2020
5	Bà Lương Thu Phượng	1	50%	50%	Miễn nhiệm kể từ ngày 09/06/2020



### **3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Tập đoàn FLC, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Công ty niêm yết, quy chế quản trị công ty, trong năm 2020, BKS đã thực hiện được những công việc sau:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, thực hiện các mục tiêu chiến lược và mục tiêu kế hoạch của Công ty;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT, BTGD và các cán bộ quản lý của Công ty;
- Giám sát và đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo và các quy chế quản trị nội bộ khác của Công ty;
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính của Công ty nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam;
- Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn, giao dịch mua, bán và giao dịch kinh doanh khác có quy mô lớn của Công ty;
- Tiếp nhận và phản hồi ý kiến đóng góp của cổ đông Công ty;
- Tham gia ý kiến với HĐQT trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính trong năm 2020;
- Thường xuyên trao đổi nội bộ cũng như với HĐQT, BTGD nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;
- Tổ chức họp định kỳ và họp khi có công việc đột xuất để triển khai công việc theo nhiệm vụ, chức năng được giao, luôn bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

BKS thường xuyên giám sát và phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BTGD trong quá trình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ đã được thông qua. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, BKS đã được HĐQT, BTGD tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành công việc.

Trong năm 2020, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của HĐQT, BTGD trong quá trình các cơ quan này thực hiện nhiệm vụ cũng như không nhận được bất kỳ đơn thư, khiếu kiện nào có liên quan đến bất kỳ thành viên nào của HĐQT, BTGD.

### **5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có**

**IV. Ban điều hành**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bùi Hải Huyền	07/12/1976	Cử nhân Kinh tế	19/3/2020
2	Đàm Ngọc Bích	10/07/1977	Thạc sỹ kế toán, tài chính	28/01/2016
3	Trần Thế Anh	15/01/1978	Thạc sỹ Luật	04/6/2014
4	Vũ Đặng Hải Yên	29/03/1978	Tiến sỹ Luật	19/6/2019
5	Võ Thị Thùy Dương	18/09/1977	Thạc sỹ Luật	11/5/2017
6	Đỗ Việt Hùng	29/12/1980	Thạc sỹ Công nghệ thông tin	02/11/2020
7	Lã Quý Hiền	05/4/1977	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại ngữ	27/06/2017
8	Đặng Tất Thắng	29/10/1981	Thạc sỹ chuyên ngành Xây dựng và Quản lý Dự án	05/12/2014
9	Đặng Thị Lưu Vân	12/06/1971	Thạc sỹ quản trị kinh doanh	29/7/2020
10	Lê Thị Trúc Quỳnh	18/6/1976	Thạc sỹ kinh tế	19/8/2020

**V. Kế toán trưởng/Chief Accountant**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thanh Ba	31/10/1983	Cử nhân Kế toán	03/9/2019

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Tổng Giám đốc, các Trưởng Ban và các thành viên tổ thư ký, trợ lý đã tham gia các khóa đào tạo nội bộ do Công ty tổ chức để không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và năng lực chuyên môn.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty****1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.	Trịnh Văn Quyết		Chủ tịch HĐQT						

2.	Lê Thành Vinh <sup>1</sup>		Phó Chủ tịch HĐQT				28/7/2020		
3.	Hương Trần Kiều Dung		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT						

<sup>1</sup> HĐQT Tập đoàn FLC đã nhận được Đơn xin từ nhiệm Thành viên HĐQT của Ông Lê Thành Vinh kể từ ngày 28/07/2020.

4.	Lê Bá Nguyễn		Thành viên HDQT				09/06/2020	DHDCD thông qua việc miễn nhiệm thành viên HDQT Công ty đối với Ông Lê Bá Nguyễn kể từ ngày 09/06/2020	
5.	Lã Quý Hiển		Thành viên HDQT kiêm Phó Tổng Giám đốc						
6.	Bùi Hải Huyền		Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc			09/06/2020		DHDCD thông qua việc bầu bổ sung thành viên HDQT Công ty đối	

								với Bà Bùi Hải Huyền kể từ ngày 09/06/2020	
7.	Nguyễn Chí Cương		Trưởng ban Kiểm soát						
8.	Trần Thị Tố Dung		Thành viên Ban Kiểm soát				09/06/2020	DHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS Công ty đối với Bà Trần Thị Tố Dung kể từ ngày 09/06/2020	

9.	Lương Thu Phượng		Thành viên Ban Kiểm soát			09/06/2020	ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên BKS Công ty đối với Bà Lương Thu Phượng kể từ ngày 09/06/2020	
10.	Nguyễn Đăng Vượng		Thành viên Ban Kiểm soát			09/06/2020	ĐHĐCĐ thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS Công ty đối với Ông Nguyễn Đăng Vượng kể từ ngày 09/06/2020	
11.	Phạm Anh Dũng		Thành viên			09/06/2020	ĐHĐCĐ thông qua	

			Ban Kiểm soát					việc bầu bổ sung thành viên BKS Công ty đối với Ông Phạm Anh Dũng kể từ ngày 09/06/2020
12.	Đàm Ngọc Bích		Phó Tổng Giám đốc thường trực					
13.	Trần Thị My Lan		Phó Tổng Giám đốc			15/5/2020		HĐQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Bà Trần Thị My Lan kể từ



								ngày 15/05/2020	
14.	Trần Thế Anh		Phó Tổng Giám đốc						
15.	Đặng Tất Thắng		Phó Tổng Giám đốc						
16.	Vũ Đặng Hải Yên		Phó Tổng Giám đốc						
17.	Võ Thị Thùy Dương		Phó Tổng						

			Giám đốc						
18.	Đỗ Như Tuấn		Phó Tổng Giám đốc				22/01/2020	HDQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Đỗ Như Tuấn kể từ ngày 22/01/2020	
19.	Nguyễn Bình Phương		Phó Tổng Giám đốc				31/01/2020	HDQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Bà Nguyễn Bình	

								Phương kế từ ngày 31/01/2020	
20.	Nguyễn Thiện Phú		Phó Tổng Giám đốc				31/01/2020	HDQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Nguyễn Thiện Phú kể từ ngày 31/01/2020	
21.	Đặng Thị Luu Vân		Phó Tổng Giám đốc			29/7/2020		HDQT thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Bà Đặng Thị Lưu	

								Vận ngày 27/9/2020	
22.	Lê Thị Trúc Quỳnh		Phó Tổng Giám đốc			19/8/2020		HĐQT thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Bà Lê Thị Trúc Quỳnh ngày 19/8/2020	
23.	Đỗ Việt Hùng		Phó Tổng Giám đốc			02/11/2020		HĐQT thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc đối với Ông Đỗ Việt Hùng ngày 02/11/2020	

24.	Nguyễn Thanh Ba		Kế toán Trưởng						
25.	Công ty TNHH Một thành viên FLC Land		Công ty con	0102355604 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/8/2007	Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội				
26.	Công ty TNHH BOT Khai thác quản lý bãi biển FLC Sầm Sơn		Công ty con	2802399375 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp Lần đầu ngày 12/04/2016	FLC Samson Golf Links, đường Thanh Niên, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa				

27.	Công ty TNHH Một thành viên Quản lý khách sạn và Khu nghỉ dưỡng FLC		Công ty con	4201620829 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 06/11/2014	Tầng 27, Tòa nhà Bamboo Airways, Số 265 đường Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội				
28.	Công ty TNHH FLC SamSon Golf & Resort		Công ty con	2802213077 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 25/11/2014	FLC Samson Golf Links, đường Hồ Xuân Hương, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa				
29.	Công ty Cổ phần Địa ốc Star Hà Nội		Công ty con	0500573418 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp	Số 418 đường Quang Trung, phường La				

				lần đầu ngày 03/12/2007	Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội				
30.	Công ty Cổ phần FLC Quy Nhơn Golf & Resort		Công ty con	4101444104 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 21/5/2015	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiền, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn, Bình Định				
31.	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Alaska		Công ty con	0104102038 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/8/2009	Tầng 1, tòa nhà HH3, tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liên, Hà Nội				
32.	Công ty Cổ phần Nước giải khát FLC		Công ty con	4101469275 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bình	Điểm số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát				

				Định cấp lần đầu ngày 22/07/2016	Tiền, xã Nhơn Lý, TP Quy Nhơn, Bình Định				
33.	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long		Công ty con	5701808443 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 11/05/2016	Số 32 ngõ 18 đường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh				
34.	Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Tòa nhà Ion Complex		Công ty con	0104133614 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 09/7/2010	Số 36, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội				
35.	Công ty TNHH FLC Đồ Sơn Golf & Resort		Công ty con	0201775864 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 13/03/2017	Khu 2, phường Vạn Hương, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng				



36.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt		Công ty con	0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/05/2017, cấp thay đổi lần 4 ngày 04/3/2019	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiền, xã Nhơn Lý, Thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định				
37.	Công ty TNHH Vàng bạc đá quý FLC		Công ty con	0108133894 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/01/2018	Tháp đôi FLC 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam				
38.	Công ty TNHH Đầu tư phát triển và quản lý khu công		Công ty con	0108133904 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 15/01/2018	Tháp đôi FLC 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy,				

	nghiệp FLC				Thành phố Hà Nội, Việt Nam				
39.	Công ty TNHH FLC Quảng Binh Beach & Golf Resort		Công ty con	3101047722 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Binh cấp lần đầu ngày 22/03/2018	Thôn Tân Hải, Xã Hải Ninh, Huyện Quảng Ninh, Tỉnh Quảng Binh, Việt Nam				
40.	Công ty Cổ phần Du lịch và sự kiện FLC		Công ty con	0107707017 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/01/2017	Nhà số 41, Phố Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trung, Thành phố Hà Nội				

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Phát triển Bất động sản FLCHomes	Bên có liên quan của người nội bộ	2802383456 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 02/02/2016 , Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần 14 ngày 25/06/2019	Bamboo Airways Tower, Số 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-FLC ngày 26/06/2019  01/2020/NQ-ĐHĐCĐ-FLC ngày 09/06/2020		
2.	Công ty CP Xây dựng FLC Faros	Bên có liên quan của người nội bộ	0105167581 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 01/03/2011	Số 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-FLC ngày 26/06/2019		

						01/2020/NQ- ĐHĐCD- FLC ngày 09/06/2020		
3.	Công ty TNHH Một thành viên FLC Land	Công ty con	0102355604 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 28/8/2007	Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Lê Đức Thọ, Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ- ĐHĐCD- FLC ngày 26/06/2019		
						01/2020/NQ- ĐHĐCD- FLC ngày 09/06/2020		
4.	Công ty TNHH Một thành viên Quản lý khách sạn và Khu nghỉ dưỡng FLC	Công ty con	4201620829 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp lần đầu ngày 06/11/2014	Số phòng 10, tầng 10, tòa văn phòng Gelex, số 52 đường Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trung, thành phố Hà Nội	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ- ĐHĐCD- FLC ngày 26/06/2019		
						01/2020/NQ- ĐHĐCD- FLC ngày 09/06/2020		

5.	Công ty TNHH FLC SamSon Golf & Resort	Công ty con	2802213077 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 25/11/2014	FLC Samson Golf Links, đường Hồ Xuân Hương, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, Thanh Hóa	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-FLC ngày 26/06/2019  01/2020/NQ-ĐHĐCĐ-FLC ngày 09/06/2020		
6.	Công ty Cổ phần FLC Quy Nhơn Golf & Resort	Công ty con	4101444104 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 21/5/2015	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn, Bình Định	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-FLC ngày 26/06/2019  01/2020/NQ-ĐHĐCĐ-FLC ngày 09/06/2020		
7.	Công ty Cổ phần Đầu tư Địa ốc Alaska	Công ty con	0104102038 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/8/2009	Tầng 1, tòa nhà HH3, tổ dân phố Tháp, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ-FLC ngày 26/06/2019		

						01/2020/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020		
8.	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Hạ Long	Công ty con	5701808443 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp lần đầu ngày 11/05/2016	Số 32 ngõ 18 đường Nguyễn Văn Cừ, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 26/06/2019		
						01/2020/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020		
9.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt	Công ty con	0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/05/2017, cấp thay đổi lần 4 ngày 04/3/2019	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhon Lý – Cát Tiên, xã Nhon Lý, Thành phố Quy Nhon, tỉnh Bình Định	06 tháng đầu năm 2020	01/2019/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 26/06/2019		
						01/2020/NQ- ĐHĐCĐ- FLC ngày 09/06/2020		

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát**

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)****1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Trịnh Văn Quyết</b>		<b>Chủ tịch HĐQT</b>			<b>200.436.257</b>	<b>28,23</b>	
1.	Trịnh Hồng Quý					0	0	Bố
2.	Đỗ Thị Giáp					0	0	Mẹ
3.	Lê Thị Ngọc Diệp					0	0	Vợ



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.	Trịnh Lê Huy					0	0	Con
5.	Trịnh Lê Nam					0	0	Con
6.	Trịnh Lê Minh					0	0	Con
7.	Trịnh Thị Thúy Nga					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8.	Trịnh Thị Minh Huế					0	0	Em
9.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt			GCNĐKDN số: 0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 31/5/2017	Khu số 4, khu lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến, xã Nhơn Lý, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	0	0	Chủ tịch Hội đồng quản trị
II.	Hương Trần Kiều Dung		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			27.775	0,00	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.	Trần Thị Thành					0	0	Mẹ
2.	Hương Trần Phương Nam					0	0	Anh
3.	Hương Trần Giang Thanh					0	0	Chị
4.	Nguyễn Văn Mạnh					0	0	Chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.	Nguyễn Phan Hiền					0	0	Con
6.	Nguyễn Trường Phúc					0	0	Con
7.	Công ty Cổ phần Chứng khoán BOS			85/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán nhà nước cấp ngày 03/3/2008	Tầng 25, Tòa nhà văn phòng 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội	200.357	0,03	Chủ tịch HĐQT

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				2802383456 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 02/02/2016 , Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần 14 ngày 25/06/2019	Bamboo Airways Tower, Số 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội			
8.	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Phát triển Bất động sản FLCHOMES			0105167581 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 01/03/2011	Số 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội			Thành viên HĐQT
9.	Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros							Chủ tịch HĐQT
III.	Bùi Hải Huyền		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.	Bùi Bằng Điền					0	0	Bố
2.	Nguyễn Thị Hưng					0	0	Mẹ
3.	Tạ Ngọc Kiên					0	0	Chồng
4.	Tạ Ngọc Phương Chi					0	0	Con
5.	Bùi Mạnh Cường					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.	Công ty Cổ phần Nông dược HAI					0	0	Chủ tịch HĐQT
7.	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Phát triển Bất động sản FLCHOMES			2802383456 do Phòng ĐKKD - Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Thanh Hóa cấp lần đầu ngày 02/02/2016 , Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần 14 ngày 25/06/2019	Bamboo Airways Tower, Số 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	0	0	Chủ tịch HĐQT
IV.	Lã Quý Hiền		Thành viên HĐQT			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
			kiêm Phó TGD					
1.	Lã Quý Báu					0	0	Bố
2.	Trần Thị Yên					0	0	Mẹ
3.	Nguyễn Thúy Phượng					0	0	Vợ
4.	Lã Tuấn Minh					0	0	Con
5.	Lã Ngọc Vân Trang					0	0	Con



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.	Lã Thị Hiền					0	0	Em
7.	Lã Thị Hòa					0	0	Em
8.	Công ty Cổ phần Đầu tư và khoáng sản FLC STONE					0	0	Thành viên HĐQT
9.	Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Hợp lực					0	0	Chủ tịch HĐQT

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt							Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
V.	Nguyễn Chí Cương		Trưởng Ban Kiểm soát			0	0,00	
1.	Nguyễn Bá Cường					0	0	Bố

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.	Đỗ Thị Huệ					0	0	Mẹ
3.	Nguyễn Bá Ngọc					0	0	Em
4.	Nguyễn Thùy Linh					0	0	Vợ
5.	Nguyễn Chí Khôi					0	0	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.	Nguyễn Chí Nguyên					0	0	Con
VI.	Phạm Anh Dũng		Thành viên Ban kiểm soát			0	0	
1.	Phạm Đình Du					0	0	Bố
2.	Đỗ Thị Mến					0	0	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.	Phạm Huy Toàn					0	0	Em
4.	Nguyễn Thị Hiền					0	0	Vợ
5.	Phạm Tuấn Khang					0	0	Con
<b>VII.</b>	<b>Nguyễn Đăng Vượng</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
1.	Nguyễn Thị Ngọt					0	0	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
VIII.	<b>Đàm Ngọc Bích</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc thường trực</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
1.	Đàm Minh Hiếu					0	0	Bố
2.	Nguyễn Thị Túc					0	0	Mẹ
3.	Đàm Minh Tuấn					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.	Phạm Đàm Minh Trang					0	0	Con
5.	Đình Minh Châu					0	0	Con
6.	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Phát triển Bất động sản FLCHOMES							Thành viên HĐQT
7.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt							Phó Tổng Giám đốc

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
<b>IX.</b>	<b>Trần Thế Anh</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
1.	Trần Xuân Âm					0	0	Bố
2.	Hà Thị Thái					0	0	Mẹ
3.	Trần Thị Duyên					0	0	Vợ
4.	Trần Anh Đức					0	0	Con



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.	Trần Ngọc Khánh Chi					0	0	Con
6.	Trần Phương Anh					0	0	Em
X.	<b>Đặng Tất Thắng</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
1.	Đặng Tất Cường					0	0	Bố
2.	Lê Thị Tân Dung					0	0	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.	Đặng Thu Thảo					0	0	Chị
4.	Đặng Tất Gia Bách					0	0	Con
5.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt			GCNĐKDN số: 0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 31/5/2017	Khu số 4, khu lịch biển Nhơn Lý - Cát Tiến, xã Nhơn Lý, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định			Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
XI.	Võ Thị Thùy Dương		Phó Tổng Giám đốc			0	0	
1.	Nguyễn Thị Kim Nguyệt					0	0	Mẹ

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.	Đỗ Văn Hiệp					0	0	Chồng
3.	Đỗ Châu Giang					0	0	Con
4.	Đỗ Minh Đăng					0	0	Con
5.	Võ Quang Sơn					0	0	Em

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.	Công ty Cổ phần Hàng Không Tre Việt			GCNĐKDN số: 0107867370 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 31/5/2017	Khu số 4, khu lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến, xã Nhơn Lý, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định			Phó Tổng Giám đốc
<b>XII.</b>	<b>Vũ Đặng Hải Yến</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
1.	Phạm Thị Quế					0	0	Mẹ
2.	Nguyễn Việt Hùng					0	0	Chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.	Nguyễn Vũ Nguyên					0	0	Con
4.	Nguyễn Vũ Gia Nguyên					0	0	Con
5.	Vũ Đặng Trung Dũng					0	0	Anh
XIII	<b>Đặng Thị Lưu Vân</b>	<b>Phó Tổng Giám đốc</b>				0	0	0
1	Nguyễn Mạnh Kháng					0	0	Chồng

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Hoàng Nam Sơn					0	0	Con
3	Hoàng Đặng Nam Việt					0	0	Con
4	Lưu Thị Thơm					0	0	Mẹ
5	Đặng Quang Minh					0	0	Em
6	Công ty CP Hàng không Tre Việt			Giấy ĐKDN số 0107867370 do Sở KH & ĐT thành phố Hà Nội cấp lần	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến, xã Nhơn Lý, TP Quy Nhơn,	0	0	Phó Tổng giám đốc

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				đầu ngày 31/5/2017	Tỉnh Bình Định, Việt Nam			
7	Công ty TNHH Đầu tư Du Thuyền – Sân golf FLC Biscom			Giấy ĐKDN 0108725989 do Sở KH & ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 04/5/2019	Bamboo Airways Tower, số 265 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội, Vietnam	0	0	Phó CT HDTV kiêm Phó Tổng giám đốc
XIV.	Lê Thị Trúc Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc				0	0	0
1	Hoàng Thị Khanh							Mẹ
2	Lê Phương Linh							Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Lê Thị Lan Phương							Chị gái – đã định cư tại Ba Lan
4	Lê Thị Hồng Minh							Chị gái – đã định cư tại Ba Lan
XV.	<b>Đỗ Việt Hùng</b>	<b>Phó Tổng Giám đốc</b>				0	0	Bố
1	Đỗ Thiên					0	0	Bố



STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Đỗ Thị Hồng Nga					0	0	Em gái - Định cư tại Ba Lan
3	Trịnh Thục Trinh					0	0	Vợ
4	Đỗ Bảo Linh					0	0	Con
5	Đỗ Gia Linh					0	0	Con
6	Đỗ Minh Hiếu					0	0	Con
XVI.	Nguyễn Thanh Ba		Kế toán trưởng			0	0	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.	Nguyễn Hữu Văn					0	0	Bố
2.	Phạm Thị Tuy					0	0	Mẹ
3.	Nguyễn Thanh Tuấn					0	0	Anh
4.	Nguyễn Thị Hiền					0	0	Chị

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.	Nguyễn Hữu Huấn					0	0	Anh
6.	Nguyễn Thu Hiền					0	0	Vợ
7.	Nguyễn Minh Thành					0	0	Con
8.	Nguyễn Linh Đan					0	0	Con

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Trịnh Văn Quyết		165.436.257	23,3	200.436.257	28,23	Mua để tăng tỷ lệ sở hữu
2	Nguyễn Hữu Huân	Anh trai Kế toán trưởng Nguyễn Thanh Ba	192.970	0,03	0	0	Bán cổ phiếu

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác**

Không có.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Linh Văn Quyết**



